TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 05 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thế Ph, ông Hồ Văn Ức.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bảo Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2024/HS-ST ngày 04 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Hồng Th, sinh ngày 09/11/1993 tại Củ Chi – tHnh phố Hồ Chí M; nơi đăng ký thường trú (chỗ ở hiện nay): Số 48 đường Nguyễn Văn Khạ, tổ 03, khu phố 1, thị trấn C, huyện G, tHnh phố Hồ Chí M; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Hồng T, sinnh năm 1958 và bà Phan Thị K, sinh năm 1961; vợ là Trần Thị Kim T, sinh năm 1994; Con có 02 người lớn nhất sinh năm 2020 và nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1962; địa chỉ: ấp B, xã T, thị xã H, tỉnh An Giang (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1965; anh Phạm Văn Ph, sinh năm 1982; anh Phạm Văn G, sinh năm 1985; anh Phạm Ph E, sinh năm 1994 (và đại diện theo ủy quyền của bà Kh, anh Ph, anh G). Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, thị xã H, tỉnh An Giang (đều có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp B, xã T, thị xã H, tỉnh An Giang (có mặt).

- Bà Phan Thị K, sinh năm 1961; địa chỉ: Số 48 đường Nguyễn Văn Khạ, tổ 03, khu phố 1, thị trấn C, huyện G, tHnh phố Hồ Chí M. (có mặt).

Người làm chứng: Chị Hồng Thị Thuỳ D (V), anh Phan Thanh Th, chị Nguyễn Thị K (đều vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 03/02/2024, Phạm Hồng Th (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 51G – 862.85 lưu thông trên đường Nguyễn Tri Ph hướng từ phường Long Phú - phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu. Khi đến khu vực giao lộ ngã tư đường Nguyễn Tri Ph và đường Trần Phú thuộc tổ 01, khóm Long Thạnh D, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, do Th chủ quan, Thếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi điều khiển xe vào giao lộ, va chạm vào xe mô tô biển số 67H1 – 396.29 do ông Nguyễn Văn M điều khiển chở phía sau ông Phạm Văn H. Hậu quả: Ông H ngã tử vong. Riêng, Th đến Công an thị xã Tân Châu đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- Giấy phép lái xe tên Phạm Hồng Th;

- 01 xe ô tô biển số biển số 51G – 862.85; 01 xe mô tô biển số 67H1 – 396.29; 01 nón bảo hiểm màu xám; 01 đèn chiếu sáng màu trắng; Nhiều mảnh vỡ của xe mô tô biển số 67H1 – 396.29 (đã trả cho chủ sở hữu).

Biên bản khám nghiệm hiên trường, khám nghiêm Ph tiện, sơ đồ hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Th xã Tân Châu lập ngày 03/02/2023 ghi nhận: Khu vực nơi xảy ra tai nạn giao thông là giao lộ ngã tư đường Nguyễn Tri Ph và đường Trần Phú, khu vực có biển báo hiệu giao thông và đèn tín hiệu giao thông; chiều rộng mặt đường Nguyễn Tri Ph là 12,5 m và chiều rộng mặt đường Trần Phú là 11,00 m. Hình dạng giao lộ: Thẳng, tỉnh trạng mặt đường: Phẳng: Kết cấu mặt đường bê tông nhựa.

- Vị trí số 1: Mảnh vở có kích thước 0,8 m x 0,27 m; có vị trí trong khu vực giao lộ, có hình dáng không rõ. Tâm vị trí mảnh vỡ đến mép đường là 3.30 m; đến điểm đầu vết cày vị trí số 2 là 1.26 m và đến tâm vùng mảnh vỡ vị trí số 3 là 3.50 m.

- Vị trí số 2: Vết cày không liên tục gồm 3 vết cày; có vị trí trong khu vực giao lộ và có hình dáng thẳng và có chiều hướng theo hướng di chuyển của Ph tiện. Vết thứ 1 có chiều dài 0.50 m, khoảng cách tâm điểm đều vết cày đến mép đường là 2,26 m, khoảng cách điểm cuối vết cày đến mép đường là 2,00 m và đến điểm đầu vết cày thứ hai là 1,20 m. Vết cày thứ hai có chiều dài 0,75 m; khoảng cách tâm điểm đầu vết cày thứ 3 là 1,00 mét; Vết cày thứ 3, khoảng cách tâm điểm đầu vết cày đến mép đường là 0.18 m.

- Vị trí số 3: Vùng mảnh vở có kích thước 02 m x 0,8 m; có vị trí trong khu vực giao lộ trên đường Trần Phú và có hình dáng không rõ. Tâm khoảng cách vùng mảnh vỡ đến mép đường là 1,00 m.

- Vị trí số 4: Ph tiện ngã về phía bên trái, trên làn đường bên phải của đường Trần Phú; phần đầu Ph tiện hướng phường Long Hưng, phần sau Ph tiện hướng phường Long Thạnh. Khoảng cách tâm trục bánh xe phía sau Ph tiện đến mép đường là 2,20 m và đến tâm đỉnh đầu nạn nhân vị trí số 5 là 1.90 m và đến tâm trục bánh xe phía sau bên phải Ph tiện vị trí số 6 là 7,30 m.

- Vị trí số 5: Nạn nhân ngã nằm ngữa trên làn đường bên phải của đường Trần Phú; phần đầu nạn nhân hướng phường Long Thạnh; hai chân nạn nhân hướng phường Long Hưng, khoảng cách tâm đỉnh đầu nạn nhân đến mép đường là 3,60 m và đến điểm mốc là 2,50 m.

- Vị trí số 6: Ph tiện đổ tại vị trí trên làn đường bên phải của đường Nguyễn Tri Ph; phần đầu Ph tiện hướng phường Long Thạnh; phần sau Ph tiện hướng phường Long Phú. Khoảng cách tâm trục bánh xe phía trước bên phải Ph tiện đến mép đường là 0,80 m và đến tâm nón bảo hiểm vị trí số 7 là 4,80 m. Khoảng cách tâm trục bánh xe phía trước bên phải Ph tiện đến mép đường là 0,80 m và đến điểm mốc là 6,76 m của tâm trục bánh xe phía trước bên phải Ph tiện.

- Vị trí số 7: Nón bảo hiểm có vị trí trên vỉa hè bên phải của đường Nguyễn Tri Ph. Tâm vị trí nón bảo hiểm đến mép đường là 3,50 m và đến tâm vị trí số 8 đèn chiếu sáng xe mô tô là 3,90 m.

- Vị trí số 8: Đèn chiếu sáng xe mô tô có vị trí trên vỉa hè bên phải của đường Nguyễn Tri Ph. Tâm đèn chiếu sáng đến mép đường là 1.80 m.

Xe ô tô biển số 51G – 862.85: Mặt ga lăng phía trước Ph tiện bị vỡ có kích thước 68 cm x 25 cm. Ốp nhựa biển số bị vỡ có kích thước 26 cm x 10 cm; Vị trí bên phải của cản chính phía trước Ph tiện có màu xanh và bị vỡ có kích thước 90 cm x 60 cm. Tâm vị trí vỡ đến mặt đường là 70 cm; Ốp nhựa màu đen của đèn cản trước bên phải bị gãy vỡ rơi khỏi Ph tiện; Ốp nhựa đèn chiếu sáng và đèn chiếu sáng phía trước bên phải Ph tiện bị vỡ gần như hoàn toà; Vị trí bên trái của cản chín phía trước Ph tiện bị gãy, hở so với vị trí ban đầu là 04 cm; Ốp kim loại phía trước bên phải Ph tiện (ốp má phải) bị cong, lõm có kích thước 20 cm x 24 cm; vị trí bên phải của nấp capô Ph tiện có vết xước kích thước 20 cm x 01 cm.

Xe mô tô biển số 67H1 – 396.29: Đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu bên phải, bên trái phía trước Ph tiện bị vỡ hoàn toàn; Ốp nhựa phía trước đầu xe bị vỡ hoàn toàn; Ốp nhựa mặt đồng hồ Ph tiện, ốp nhựa phía sau đầu xe màu đen bị vỡ hoàn toàn; Đồng hồ Ph tiện bị gãy lệch khỏi vị trí ban đầu; Gương chiếu hậu bên trái Ph tiện bị vỡ hoàn toàn; Đầu cao su tay cầm lái bên trái Ph tiện có vết xước, rách kích thước 04 cm x 03 cm; Ốp nhựa thân xe bên trái Ph tiện bị gãy hở so với vị trí ban đầu là 08 cm; Gác chân trước bên trái Ph tiện bị cong và xước có kích thước 12 cm x 2,5 cm; Ốp nhựa màu đen của chắn bùn sau bị lệch có chiều hướng từ phải sang trái; Ốp kim loại bộ phận giảm thanh bị lõm có kích thước 17 cm x 09 cm; Vị trí vành xe và lốp xe bên phải của bánh xe phía sau Ph tiện có vết xước màu trắng kích thước 08 cm x 04 cm.

Kết luận giám định pháp y tử Th số 25/24/KLGĐTT-TTPY ngày 05/02/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế An Giang, kết luận: Phạm Văn H, sinh năm 1962, ngụ ấp B, xã T, thị xã H, tỉnh An Giang. Nguyên nhân chết do chấn thương sự não nặng, vỡ sụp xương sọ trán – dập phòi mô não.

Kết luận giám định số 241/KL-KTHS ngày 04/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh An Giang, kết luận: Trích xuất 37 ảnh từ dữ liệu 02 tập tin video lưu trữ trong USB (ký hiệu A1) do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu gửi giám định; Vận tốc của xe ô tô liên quan trong vụ việc, tại thời điểm ngay trước khi xảy ra va chạm giao thông là từ: 58,3 - 62,8 km/h. (từ frame hình 140 đến frame hình 154 tập tin video "2_32024 1_58_29 AM (UTC+07_00).avi").

Phiếu đo nồng độ cồn lúc 03 giờ 42 phK ngày 03/02/2024 của Đội Cảnh sát giao thông – Công an thị xã Tân Châu, ghi nhận: Phạm Hồng Th, sinh năm 1993, ngụ số 48 đường Nguyễn Văn Khạ, tổ 3, khu phố 1, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, tHnh phố Hồ Chí M, có nồng độ cồn 0,000 mg/l.

Phiếu đo nồng độ cồn lúc 03 giờ 45 phK ngày 03/02/2024 của Đội Cảnh sát giao thông – Công an thị xã Tân Châu, ghi nhận: Nguyễn Văn M, sinh năm 1972, ngụ ấp B, xã T, thị xã H, tỉnh An Giang, có nồng độ cồn 0,000 mg/l.

Ngày 05/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Phạm Hồng Th, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Cáo trạng số: 30/CT-VKSTC-HS ngày 04/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố Phạm Hồng Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng Th khai nhận Hnh vi của mình như nội D vụ án đã nêu trên.

Đại diện hợp pháp của bị hại khai đã nhận bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Văn M giữ nguyên lời khai giai đoạn điều tra, truy tố. Bà Phạm Thị K và bị cáo tự nguyện bồi thường Thệt hại cho đại diện hợp pháp bị hại 10.000.000 đồng.

Người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra đều khai nhận phù hợp với nội D vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo Phạm Hồng Th, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo

Phạm Hồng Th, từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: giao trả cho bị cáo Th Giấy phép lái xe mang tên Phạm Hồng Th; lưu hồ sơ vụ án, 01 USB nhãn hiệu Kingston và 01 thẻ nhớ. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự, Công nhận sự tự nguyện của bị cáo và gia đình bồi thường Thệt hại thêm cho đại diện hợp pháp bị hại 10.000.000 đồng (Biên nhân ngày 05/7/2024).

Trong phần tranh luận, bị cáo Th không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với Hnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về Hnh vi, quyết định của người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến Hnh xét xử vụ án theo thủ tục chung

[2] Về nội D: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như nội D Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng về thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 03/02/2024, Phạm Hồng Th (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 51G – 862.85 lưu thông trên đường Nguyễn Tri Ph hướng từ phường Long Phú - phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu. Khi đến khu vực giao lộ ngã tư đường Nguyễn Tri Ph và đường Trần Phú thuộc tổ 01, khóm Long Thạnh D, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, do Th Thếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi điều khiển xe vào giao lộ, va chạm vào xe mô tô biển số 67H1 – 396.29 do ông Nguyễn Văn M điều khiển chở phía sau ông Phạm Văn H, hậu quả ông H ngã tử vong.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển xe ô tô biển số 51G – 862.85 vào giao lộ, đoạn đường ngã tư

đường Nguyễn Tri Ph và đường Trần Phú với tốc độ cho phép 50km/h. Theo kết luận giám định, xe ô tô liên quan trong vụ việc, tại thời điểm ngay trước khi xảy ra va chạm giao thông là từ: 58,3 - 62,8 km/h lá quá tốc độ. Bị cáo Thếu chú ý quan sát, xảy ra tai nạn là vi phạm Luật Giao thông đường bộ (tại khoản 11, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018), Hnh vi của bị cáo vô ý gây Thệt hại đến tính mạng của ông Phạm Hồng H.

An toàn giao thông là một trong những nhiệm vụ được NH nước và mọi người quan tâm nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người và bảo vệ tài sản. Mặc dù với lỗi vô ý, nhưng bị cáo Th phải chịu trách nhiệm với hậu quả do Hnh vi của bị cáo gây ra. Hnh vi của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu tHnh tội "Vi phạm quy định về điều khiển Ph tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ Luật Hình sự.

Cáo trạng số 30/CT-VKSTC ngày 04/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường Thệt hại khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự; sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến Công an đầu thú; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là lao động chính và thuộc tHnh phần lao động; thời gian tại ngoại bị cáo chấp Hnh tốt chính sách pháp luật tại địa Ph là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất vụ án, bị cáo điều khiển xe ô tô gây hậu quả làm ông H tử vong. Tuy nhiên, bị cáo Th có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; không có tiền án, tiền sự; nhân thân tốt, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Xét, cho bị cáo được cải tạo tại địa Ph cũng đủ tác dụng giáo dục và là cơ hội để bị cáo phấn đấu sửa chữa lỗi lầm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm Hnh nghề hoặc làm công việc nhất định từ

01 năm đến 05 năm. Bị cáo làm nghề tài xế; cần áp dụng hình phạt bổ sung, cấm bị cáo Hnh nghề lái xe ô tô trong thời gian nhất định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại đã nhận bồi thường 150.000.000 đồng.Tại phiên tòa, bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường thêm 10.000.000 đồng, đại diện hợp pháp bị hại nhận, không yêu cầu bồi thường thêm. Xét, công nhận sự tự nguyện của bị cáo và gia đình, là phù hợp khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Giao trả cho bị cáo Th 01 (một) Giấy phép lái xe tên Phạm Hồng Th (Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Châu và Chi cục Th Hnh án dân sự thị xã Tân Châu ngày 03/7 /2024).

Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB nhãn hiệu Kingston và 01 thể nhớ.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Th phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*;

Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 *Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.* Xử phạt: Bị cáo Phạm Hồng Th 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

(*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Th Hnh án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Th Hnh án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*).

Căn cứ khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cấm bị cáo Phạm Hồng Th Hnh nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015. Công nhận sự tự nguyện của bị cáo và gia đình bồi thường Thệt hại thêm cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng (Biên nhân ngày 05/7/2024).

Căn cứ Điều 46, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Giao trả cho bị cáo Th 01 (một) Giấy phép lái xe tên Phạm Hồng Th.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Châu và Chi cục Th Hnh án dân sự thị xã Tân Châu ngày 03/7 /2024).

Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB nhãn hiệu Kingston và 01 thể nhớ.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Hồng Th phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được Th Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Th Hnh án dân sự thì người được Th Hnh án dân sự, người phải Th Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận Th Hnh án, quyền yêu cầu Th Hnh án, tự nguyện Th Hnh án hoặc bị cưỡng chế Th Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Th Hnh án dân sự; thời hiệu Th Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Th Hnh án dân sự.

Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bạch Tuyết

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Viện KSND thị xã (1);
- Chi cục Th Hnh án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- NH Tạm giam (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Thị Bạch Tuyết